



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

BÁO CÁO PHÂN TÍCH NGÀNH

Ngày 01 tháng 08 năm 2008

1. GIỚI THIỆU CHUNG & TIÊU CHÍ PHÂN NGÀNH

❖ Giới thiệu chung.

Đối với nhà đầu tư chứng khoán, việc tham khảo các chỉ tiêu tài chính cũng như thứ hạng tín dụng của các doanh nghiệp đang niêm yết trên thị trường chứng khoán luôn được xem là một bước quan trọng, hỗ trợ phần nào các nhà đầu tư trong việc nhìn nhận và đánh giá doanh nghiệp trước khi ra quyết định đầu tư.

Vì vậy, nhằm mục đích cung cấp thông tin về tình hình tài chính của các Công ty niêm yết cho nhà đầu tư, Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Đệ Nhất (FSC) đã tiến hành thực hiện bản báo cáo này thông qua việc thu thập dữ liệu, tính toán các chỉ số tài chính theo phân ngành các doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM HOSE (không bao gồm các Công ty Quản Lý Quỹ) và một số doanh nghiệp có ảnh hưởng lớn đến HASTC Index đang niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Các số liệu trong bản báo cáo được cập nhật đến hết quý 2 năm 2008, riêng các DN chưa có báo cáo tài chính chúng tôi sử dụng số liệu của quý 1. Chúng tôi sẽ cập nhật số liệu sớm nhất ngay khi các báo cáo của DN được công bố.

Mong muốn của chúng tôi là bản báo cáo này sẽ giúp nhà đầu tư có các quyết định đầu tư hợp lý; giúp các doanh nghiệp, nhà quản lý doanh nghiệp biết được thực lực và vị trí của chính doanh nghiệp mình trong cùng một ngành nghề hoạt động.

❖ Tiêu chí phân ngành.

- Bản báo cáo này phân tích và xếp loại các doanh nghiệp niêm yết theo một số ngành kinh tế cơ bản để so sánh chi tiết. Tiêu chí phân ngành được dựa trên các hoạt động, các lĩnh vực kinh doanh chính của doanh nghiệp trên thị trường, đồng thời có sự tham khảo từ Trung tâm Thông tin tín dụng (CIC) thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, từ các Website và nhiều nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy.
- Với tiêu chí này, các doanh nghiệp niêm yết được xếp vào 11 ngành như sau :

STT	Ngành	Số DN niêm yết	P/E ngành	P/E thị trường
1	Chế biến thực phẩm – Hàng tiêu dùng	32	10.3	14.46
2	Vật liệu – Xây dựng	29	10.4	14.46
3	Y tế - Dược phẩm	3	14.9	14.46
4	Năng lượng – Thủy điện	6	8.7	14.46
5	Dịch vụ - Kho vận	31	14.7	14.46
6	Công nghiệp tổng hợp	15	29.2	14.46
7	Cao su – Nhựa <ul style="list-style-type: none">- Cao su nguyên liệu- Cao su chế biến	11	13.2 7.6	14.46
8	Khoáng sản	3	7.6	14.46
9	Tài chính – Chứng Khoán – Ngân hàng	8	11.2	14.46
10	CNTT – Viễn thông	8	7.6	14.46
11	Nông – Lâm – Thủy sản	17	6.7	14.46
	Tổng cộng	163		



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

2. NGÀNH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM – HÀNG TIÊU DÙNG

- Theo đánh giá của CIC, ngành Thực phẩm – Hàng tiêu dùng có số doanh nghiệp xếp hạng tín dụng AAA chiếm tỷ trọng cao nhất. Các DN hoạt động trong lĩnh vực này cũng có KQKD tương đối tốt trong 6 tháng đầu năm nay. Tuy nhiên, sau khi giá xăng dầu tăng, giá nhiều mặt hàng tiêu dùng và thực phẩm đã tăng theo. Điều này dự báo một thời kỳ khó khăn cho ngành do người dân sẽ thắt chặt chi tiêu hơn nữa. Sau đây là các DN trong ngành :

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)	
VNM	CTCP SỮA VIỆT NAM	106.0	1,753	18,574	8.14	13.0	10.3	14.46	713,227	3,898,521	
KDC	CÔNG TY CỔ PHẦN KINH ĐỒ	58.0	470	2,224	4.39	13.2	10.3	14.46	42,065	255,271	(*)
SBT	CTCP MÍA ĐƯỜNG BOURBON TÂY NINH	9.8	1,419	1,391	1.94	5.0	10.3	14.46	137,947	566,121	
TAC	CTCP DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN	56.0	190	1,063	6.40	8.8	10.3	14.46	60,733	1,684,505	
DQC	CTCP BÔNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	47.1	164	601	8.50	5.5	10.3	14.46	27,144	124,643	(*)
NKD	CTCP CBTP KINH ĐỒ MIỀN BẮC	53.5	101	539	4.37	12.2	10.3	14.46	22,013	259,785	
PAC	CTCP PIN ẮC QUY MIỀN NAM	41.2	150	546	4.61	8.9	10.3	14.46	30,505	645,854	
LSS	CTCP MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN	16.2	300	475	3.43	4.7	10.3	14.46	50,227	434,762	
RAL	CTCP BÔNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG	39.6	115	386	9.06	4.4	10.3	14.46	44,219	432,126	
KMR	CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE	27.8	72	369	0.82	34.1	10.3	14.46	2,708	21,504	(*)
HMC	CTCP KIM KHÍ TP.HCM	19.4	210	350	5.08	3.8	10.3	14.46	45,834	2,924,097	
IFS	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ	11.8	69	344	2.32	5.1	10.3	14.46	16,871	195,366	
BHS	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BIỂN HÒA	19.0	185	320	1.95	9.8	10.3	14.46	16,386	399,232	
HAP	CÔNG TY CỔ PHẦN HAPACO	26.0	148	277	4.65	5.6	10.3	14.46	24,797	255,730	
TTF	CTCP TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ SÀI GÒN	20.4	150	254	3.34	6.1	10.3	14.46	20,817	377,496	
TCM	CTCP DỆT MAY-ĐT-TM THÀNH CÔNG	13.0	208	240	-	-	10.3	14.46	(6,328)	583,861	
BBC	CTCP BÁNH KEO BIỂN HÒA	20.8	154	227	2.33	8.9	10.3	14.46	6,366	131,404	(*)
VID	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIÊN ĐÔNG	13.2	195	225	1.22	10.8	10.3	14.46	10,453	220,530	
GIL	CTCP SX-KD XNK BÌNH THÀNH	17.9	102	152	3.22	5.6	10.3	14.46	13,661	213,092	
SCD	CTCP NƯỚC GIẢI KHÁT CHƯƠNG DƯƠNG	18.4	85	156	2.75	6.7	10.3	14.46	11,690	125,154	
VTB	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ TÂN BÌNH	15.0	110	139	3.23	4.6	10.3	14.46	14,959	113,790	
GTA	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ THUẬN AN	15.1	104	137	0.68	22.1	10.3	14.46	3,108	65,949	
SAV	CTCP HỢP TÁC KINH TẾ	14.6	100	128	0.79	18	10.3	14.46	3,479	164,288	



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

VÀ XNK SAVIMEX										
KHA	CTCP XUẤT NHẬP KHẨU KHÁNH HỒI	11.5	141	127	1.18	9.7	10.3	14.46	6,512	44,676
TRI	CTCP NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN	16.4	75	116	0.12	131.5	10.3	14.46	442	237,354
VPK	CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU THỰC VẬT	10.3	76	78	1.39	7.4	10.3	14.46	5,284	101,939
TNA	CTCP THƯƠNG MẠI XNK THIÊN NAM	20.6	33	68	4.09	5.0	10.3	14.46	6,734	471,469
GMC	CTCP SX TM MAY SÀI GÒN	16.5	47	66	3.80	4.3	10.3	14.46	7,535	192,999
CAN	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓ HỘP HÀ LONG	12.7	50	63	2.46	5.2	10.3	14.46	6,127	221,587
SGC	CTCP XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG	14.7	47	60	2.90	5.1	10.3	14.46	5,920	59,529
SAF	CTCP LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO	21.8	27	59	4.36	5.0	10.3	14.46	5,893	193,126
DTT	CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ ĐÓ THÀNH	14.3	51	55	1.80	8.0	10.3	14.46	3,454	63,545

Chú thích : (*) là số liệu của Quý 1 năm 2008

3. NGÀNH VẬT LIỆU – XÂY DỰNG

- Theo tin từ Bộ Xây dựng, tổng giá trị sản xuất kinh doanh ước thực hiện tháng 7 đạt 8.461 tỷ đồng, 7 tháng đạt 59.365 tỷ đồng, bằng 57,9% so với kế hoạch năm, tăng 32,2% so với cùng kỳ năm 2007. (Nguồn : Chinhphu.vn). Tuy nhiên, việc tăng giá xăng dầu có thể gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết năm nay do giá vật tư đã tăng đáng kể. Giá vật tư tăng, dẫn đến việc hàng loạt công trình thi công cầm hoặc tạm ngưng thi công, nhiều công trình nếu làm tiếp sẽ lỗ.
- Chỉ số P/E ngành VL- XD thấp hơn P/E thị trường, tuy nhiên, kết quả này phần lớn nhờ vào KQKD, mức vốn hóa và chỉ số P/E khá tốt của hai DN đầu ngành là SJS và TDH. Phần lớn các DN nghiệp còn lại có KQKD 6 tháng đầu năm tương đối khả quan và sáng sủa. Sau đây là các thông tin cơ bản về ngành này :

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
SJS	CTCP ĐT&PT ĐÔ THỊ VÀ KCN SÔNG ĐÀ	69.5	400	2,730	3.03	22.9	10.4	14.46	59,490	166,066
HT1	CTCP XI MĂNG HÀ TIÊN 1	12.1	870	1,053	0.00	-	10.4	14.46	(2,414)	1,189,032
TDH	CTCP PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC	44.4	230	951	4.85	9.2	10.4	14.46	51,967	220,054
CII	CTCP ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM	26.4	400	949	3.20	8.3	10.4	14.46	57,491	139,665
FPC	CÔNG TY CỔ PHẦN FULL POWER	21.1	131	621	0.31	67.8	10.4	14.46	2,289	114,084
BT6	CTCP BÊ TÔNG 620 CHÂU THỜI	50.0	110	550	3.21	16	10.4	14.46	17,653	392,531
TCR	CTCP CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA	12.0	77	402	0.50	24	10.4	14.46	8,306	559,938
VIS	CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT Ý	24.8	150	358	5.43	4.6	10.4	14.46	39,143	1,099,165
VNE	TỔNG CTY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM	10.5	320	320	-	-	10.4	14.46	(13,033)	196,668

(*)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

NTL	CTCP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỰ LIÊM	36.0	16	294	0.53	67.4	10.4	14.46	2,185	70,878	
HBC	CTCP XD VÀ KD ĐỊA ỐC HÒA BÌNH	27.9	135	282	1.13	24.7	10.4	14.46	5,727	255,902	
CNT	CTCP XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH VẬT TƯ	32.1	80	231	3.52	9	10.4	14.46	6,333	62,398	(*)
SC5	CYCP XÂY DỰNG SỐ 5	28.9	86	230	5.85	4.9	10.4	14.46	23,308	350,121	
HDC	CTCP PHÁT TRIỂN NHÀ BÀ RỊA - VŨNG TÀU	28.3	81	211	5.35	5.3	10.4	14.46	19,916	177,468	
DCT	CTCP TẮM LỘP VLXD ĐỒNG NAI	10.5	181	152	2.31	5	10.4	14.46	16,727	138,664	
NAV	CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT	15.0	80	118	2.55	6	10.4	14.46	10,007	83,340	
CYC	CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN CHANG YIH	11.6	20	105	2.19	5	10.4	14.46	4,942	68,127	(*)
UIC	CTCP ĐT-PT NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDODO	12.4	80	96	1.03	12.0	10.4	14.46	4,016	290,428	
DCC	CTCP XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP	11.3	103	93	2.34	4.8	10.4	14.46	9,600	171,084	
LGC	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - ĐIỆN LỬ GIA	39.2	30	89	0.50	77.9	10.4	14.46	571	33,410	
DXV	CTCP XI MĂNG VLXD VÀ XÂY LẬP ĐÀ NẴNG	8.9	99	88	1.67	5	10.4	14.46	4,140	216,361	
HAS	CTCP XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI	17.0	60	83	2.27	7.5	10.4	14.46	5,576	63,848	
DIC	CTCP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DIC	19.2	34	64	6.93	2.8	10.4	14.46	11,633	312,317	
MCV	CTCP CAVICO VN KHAI THÁC MỎ VÀ XD	11.2	69	59	2.61	4.3	10.4	14.46	6,891	81,984	
NHC	CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÔI NHỊ HIỆP	41.3	14	59	10.69	4	10.4	14.46	7,609	25,783	
TTC	CTCP GẠCH MEN THANH THANH	11.4	60	59	2.34	5	10.4	14.46	6,026	178,612	
VTA	CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY	9.2	60	46	1.03	9	10.4	14.46	2,551	111,077	
BTC	CTCP CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG BÌNH TRIỆU	24.3	13	33	1.28	19.0	10.4	14.46	433	4,021	(*)
SDN	CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI	22.1	11	25	2.70	8	10.4	14.46	1,539	28,726	

Chú thích : (*) là số liệu của Quý 1 năm 2008

4. NGÀNH Y TẾ - DƯỢC PHẨM

- Mặc dù 6 tháng đầu năm 2008, mặt hàng dược phẩm Việt Nam bị ảnh hưởng bởi thị trường thế giới qua sự tác động của tỷ giá ngoại tệ, thị trường giá cả tăng cao (chỉ số CPI 6 tháng đầu năm 2008 là 18,44%), tuy nhiên thị trường dược phẩm 6 tháng đầu năm 2008 tương đối ổn định. Hầu hết các DN ngành dược đều kinh doanh có lãi do không bị ảnh hưởng nhiều từ tình trạng lạm phát. Sau đây là 3 DN trong ngành.

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
DHG	CTCP DƯỢC HẬU GIANG	128.0	200	2,415	11.69	10.9	14.9	14.46	110,335	1,127,314
DMC	CTCP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO	86.5	138	1,157	4.61	19	14.9	14.46	30,797	446,404
IMP	CTCP DƯỢC PHẨM IMEXPHARM	106.0	117	1,097	6.14	17	14.9	14.46	31,789	278,868



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

5. NGÀNH NĂNG LƯỢNG – THỦY ĐIỆN

- Ngành năng lượng Việt Nam giai đoạn vừa qua cũng có những bước phát triển nhất định trong các khâu thăm dò, khai thác, sản xuất và truyền tải, phân phối xuất nhập khẩu năng lượng, cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu phát triển kinh tế trong thời điểm hiện tại nhưng về lâu dài, vấn đề đảm bảo nguồn năng lượng rất đáng lo ngại. Tuy nhiên, trong quý 2, các DN ngành năng lượng đều có KQKD tốt với chỉ số P/E thấp, khá an toàn cho đầu tư. Sau đây là các DN trong ngành:

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
PVD	CTCP KHOAN & DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ	97.0	1,321	10,581	9.24	10	8.7	14.46	504,000	1,680,001
PPC	CTCP NHIỆT ĐIỆN PHÁ LẠI	28.4	3,262	9,255	3.51	8	8.7	14.46	571,395	2,132,809
VSH	CTCP TĐ VĨNH SƠN - SÔNG HINH	29.5	1,375	3,824	3.33	9	8.7	14.46	215,503	295,507
SJD	CTCP THỦY ĐIỆN CẦN ĐƠN	15.4	299	400	2.64	6	8.7	14.46	34,298	103,570
KHP	CTCP ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA	13.1	174	228	1.64	8	8.7	14.46	14,241	396,331
RHC	CTCP THỦY ĐIỆN RY NINH II	24.1	32	77	0.89	27	8.7	14.46	1,418	11,177

6. NGÀNH DỊCH VỤ - KHO VẬN

- Các ngành dịch vụ Phát triển ổn định và tăng trưởng cao 22,7% so với cùng kỳ, giá trị sản xuất ngành dịch vụ 362 tỷ đồng, đạt 49,1% KH năm. Ngành Dịch vụ - Kho vận hiện có chỉ số P/E khá ngang bằng thị trường. Đa số các DN trong ngành đều có KQKD khả quan và P/E khá hấp dẫn

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
GMD	CTCP ĐẠI LÝ LIÊN HIỆP VẬN CHUYỂN	42.9	455	1,864	1.80	23.8	14.7	14.46	39,203	910,651
VIP	CTCP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO	16.4	598	1,113	1.50	11.0	14.7	14.46	50,757	653,274
PVT	CTCP VẬN TẢI DẦU KHÍ	14.4	720	1,037	0.43	33.8	14.7	14.46	7,659	171,124
PET	TỔNG CÔNG TY CP DV TỔNG HỢP DẦU KHÍ	24.8	482	1,107	4.53	5.5	14.7	14.46	50,579	1,385,047
VTO	CTCP VẬN TẢI XĂNG DẦU VITACO	15.1	600	855	1.31	11.5	14.7	14.46	37,114	345,504
RIC	CTCP QUỐC TẾ HOÀNG GIA	16.6	100	677	0.78	21.3	14.7	14.46	15,917	84,845
VNS	CTCP ÁNH DƯƠNG VIỆT NAM	44.0	170	641	4.53	9.7	14.7	14.46	32,947	370,133
VSC	CYCP CONTAINER VIỆT NAM	62.5	80	502	10.97	5.7	14.7	14.46	44,045	150,133
COM	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ XĂNG DẦU	31.8	80	350	1.62	19.6	14.7	14.46	8,912	1,496,865
TMS	CTCP KHO VẬN GIAO NHẬN NGOẠI THƯƠNG	51.0	63	308	3.51	14.5	14.7	14.46	10,578	80,361
DDM	CTCP HÀNG HẢI ĐÔNG ĐÔ	20.9	89	186	0.99	21.1	14.7	14.46	2,204	52,024

(*)

(*)

(*)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

ST8	CTCP SIÊU THANH	28.1	82	179	10.34	2.7	14.7	14.46	32,908	490,728
SGH	CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN	91.5	18	162	4.01	22.8	14.7	14.46	3,544	13,771
VFC	CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFCO	15.2	68	103	-	-	14.7	14.46	(152)	82,538
PIT	CTCP XUẤT NHẬP KHẨU PETROLIMEX	17.5	107	148	7.94	2.2	14.7	14.46	33,488	1,444,328
TCT	CTCP CẤP TREO NÚI BÀ TÂY NINH	100.0	16	160	21.73	4.6	14.7	14.46	17,362	28,378
MHC	CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI HÀ NỘI	12.4	118	134	1.64	7.6	14.7	14.46	8,868	106,327
DXP	CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐOAN XÁ	23.9	53	125	3.88	6.2	14.7	14.46	10,175	42,359
VGP	CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG RAU QUẢ	24.6	62	122	5.38	4.6	14.7	14.46	13,319	60,144
HTV	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HÀ TIẾN	12.6	101	101	0.63	20.0	14.7	14.46	2,515	43,059
TMC	CTCP THƯƠNG MẠI XNK THỦ ĐỨC	29.3	40	102	8.55	3.4	14.7	14.46	14,942	731,370
SHC	CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN	32.5	30	98	6.76	4.8	14.7	14.46	10,145	84,500
SFC	CTCP NHIÊN LIỆU SÀI GÒN	27.2	34	83	3.14	8.7	14.7	14.46	4,802	588,850
SFI	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ VẬN TẢI SAFI	43.0	24	88	13.80	3.1	14.7	14.46	14,173	54,618
PJT	CTCP VẬN TẢI XĂNG DẦU ĐƯỜNG THỦY	12.8	70	75	3.42	3.7	14.7	14.46	9,996	499,957
ALT	CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA TÂN BÌNH	28.3	40	79	4.40	6.4	14.7	14.46	6,170	96,405
HAX	CTCP VỤ Ô TÔ HÀNG XANH	25.1	43	71	6.76	3.7	14.7	14.46	9,505	267,547
PNC	CTCP VĂN HÓA PHƯƠNG NAM	11.9	65	62	2.47	4.8	14.7	14.46	6,426	121,446
MCP	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU	13.6	49	53	4.09	3.3	14.7	14.46	7,984	84,890
BPC	CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BÌM SƠN	10.6	38	40	2.35	4.5	14.7	14.46	4,444	87,640
HBD	CTCP BAO BÌ PP BÌNH DƯƠNG	10.1	15.4	16	1.00	10.1	14.7	14.46	771	22,704

Chú thích : (*) là số liệu của Quý 1 năm 2008

7. NGÀNH CÔNG NGHIỆP TỔNG HỢP

- Các DN ngành này có mức vốn hóa khá lớn nên tác động nhiều đến chỉ số thị trường. Ngoại trừ CTCP Cơ Điện Lạnh REE, thì hầu hết các công ty trong ngành Công nghiệp tổng hợp đều có kết quả kinh doanh tương đối tốt sau 6 tháng đầu năm hoạt động, đặc biệt là cổ phiếu DPM của Đạm Phú Mỹ và HPG Hòa Phát.

Mã	Công ty	Giá	VLD (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
DPM	CTCP PHÂN ĐẠM VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ	58.0	3,800	22,040	5.81	10	29.2	14.46	1,103,228	3,043,204
KBC	CTCP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC	135.4	880	11,742	6.57	20.6	29.2	14.46	284,865	760,298
ITA	CTCP KCN TÂN TẠO	86.5	1,115	7,922	4.41	19.6	29.2	14.46	100,951	255,476

(*)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

HPG	CTCP TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT	56.5	1,403	7,458	15.72	3.6	29.2	14.46	1,037,379	8,284,039
VIC	CTCP VINCOM	106.0	1,200	7,102	2.34	45.4	29.2	14.46	78,295	127,384
VPL	CTCP DU LỊCH VÀ TM VINPEARL	118.0	1,000	6,959	0.67	175.5	29.2	14.46	19,824	241,992
REE	CTCP CƠ ĐIỆN LẠNH	34.0	573	1,947	-	-	29.2	14.46	(174,466)	577,346
ALP	CTCP ALPHANAM	12.6	390	378	0.73	17.3	29.2	14.46	5,456	563,997
SMC	CTCP ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI SMC	36.1	110	352	8.34	4.3	29.2	14.46	40,732	2,277,944
PGC	CÔNG TY CỔ PHẦN GAS PETROLIMEX	13.5	250	333	1.34	10.1	29.2	14.46	16,523	904,349
CLC	CÔNG TY CỔ PHẦN CÁT LỢI	19.3	131	195	3.62	5.3	29.2	14.46	18,227	421,584
ASP	CTCP DẦU KHÍ ALPHA S.G	12.5	126	138	1.14	11.0	29.2	14.46	6,252	687,010
PMS	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU	27.0	52	135	2.26	12.0	29.2	14.46	5,668	140,050
L10	CTCP LILAMA 10	12.8	90	99	2.02	6.3	29.2	14.46	7,848	135,951
SFN	CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN	11.0	30	33	2.47	4.4	29.2	14.46	3,710	60,986

(*) là số liệu của Quý 1 năm 2008

8. NGÀNH CAO SU – NHỰA

- Theo số liệu thống kê, tính đến hết ngày 20/6/2008 xuất khẩu cao su của nước ta giảm 16,51% về lượng song lại tăng 11,68% về trị giá so với cùng kỳ năm trước, đạt 220,31 nghìn tấn với trị giá 552,42 triệu USD. Riêng tháng 5/2008, xuất khẩu cao su đạt 26,58 nghìn tấn với trị giá 70,57 triệu USD.
- Nhóm cổ phiếu cao su trở thành "ngôi sao" khi hoàn toàn không chịu tác động tiêu cực từ các yếu tố vĩ mô như giá nguyên vật liệu, đồng đôla trượt giá, lãi suất quá cao... Ngược lại, các công ty ngành cao su đang được hưởng lợi do giá cao su tự nhiên trên thế giới tiếp tục tăng, lượng xuất khẩu của các đơn vị này chiếm trên 60% tổng doanh thu. Đặc biệt, các công ty cao su tự nhiên hầu hết đều có nguồn tiền mặt dồi dào nên thường rất ít vay vốn. Ngoài ra, những ảnh hưởng của yếu tố lạm phát lên chi phí sản xuất của doanh nghiệp ngành cao su tương đối thấp so với các ngành khác, chủ yếu là chi phí nhân công, chỉ chiếm 70% giá thành. (Nguồn : Báo Tuổi Trẻ, Thứ Bảy, 21/06/2008)

NGÀNH CAO SU NGUYÊN LIỆU

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
DPR	CTCP CAO SU ĐỒNG PHÚ	62.0	400	2,480	4.52	14	13.2	14.46	90,466	223,435
TRC	CTCP CAO SU TÂY NINH	67.0	300	2,010	4.38	15	13.2	14.46	65,702	173,837
HRC	CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH	48.5	173	834	5.22	9	13.2	14.46	44,846	109,448
TNC	CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THÔNG NHẤT	14.7	193	283	1.20	12	13.2	14.46	11,552	62,010



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

NGÀNH CAO SU CHẾ BIẾN

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
BMP	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH	50.5	139	704	7.68	7	7.6	14.46	26,737	201,251
DRC	CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG	34.0	130	443	5.64	6	7.6	14.46	36,752	746,204
TTP	CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN	17.4	150	230	2.74	6	7.6	14.46	18,089	447,548
TPC	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG	15.2	104	158	1.10	14	7.6	14.46	5,734	166,720
VKP	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN HÓA	18.7	80	98	2.49	8	7.6	14.46	6,544	163,271
DNP	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI	10.7	34	30	2.19	5	7.6	14.46	3,102	86,314
DPC	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG	12.5	16	20	1.76	7	7.6	14.46	1,394	34,250

Chú thích : (*) là số liệu của Quý 1 năm 2008

9. NGÀNH KHOÁNG SẢN

- Những năm gần đây, sản lượng khai thác, chế biến và xuất khẩu một số loại khoáng sản tăng mạnh. Khai thác khoáng sản kim loại luôn đem lại cho doanh nghiệp những nguồn lợi đáng kể. Vì vậy, hiện rất nhiều doanh nghiệp khai thác đang tập trung vào việc xin cấp phép thăm dò và khai thác loại khoáng sản kim loại này như CTCP Khoáng sản Quảng Nam, CTCP Khoáng sản Hà Nam, CTCP Khoáng sản Hoà Bình, CTCP Khoáng sản Yên Bái... Nếu tài nguyên cho phép sau khi đã thăm dò nâng cấp trữ lượng, thì dự kiến đến năm 2010, sản lượng kẽm thời sẽ đạt 20.000 - 30.000 tấn/năm và khoảng 10.000 tấn chì thời/năm, mang lại thu nhập lên đến 35 triệu USD/năm.
- Các công ty kinh doanh khai thác khoáng sản nói chung và khoáng sản kim loại nói riêng, hiện nay đang ngày càng mở rộng hoạt động. Trên thị trường niêm yết, các đại diện ngành khoáng sản như BMC, DHA, LBM đang được các nhà đầu tư quan tâm. Thoe báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2008, chỉ số tài chính các DN ngành này khá tốt với hệ số P/E rất hấp dẫn là 7.6, một chỉ số rất an toàn cho đầu tư.

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
BMC	CTCP KHOÁNG SẢN BÌNH ĐỊNH	89.5	83	519	8.17	11.0	7.6	14.46	23,682	54,642
DHA	CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN	28.2	101	262	4.32	6.5	7.6	14.46	20,114	56,454
LBM	CTCP KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG	23.6	41	75	6.36	3.7	7.6	14.46	10,110	73,994

10. NGÀNH TÀI CHÍNH – CHỨNG KHOÁN – NGÂN HÀNG

- Mặc dù các ngân hàng đã nâng lãi suất huy động lên cao trong vài tháng gần đây, nhưng nhìn chung vốn huy động trong dân vẫn không chảy mạnh vào ngân hàng. Do lạm phát tăng cao, các ngân hàng đua nhau tăng lãi suất trong thời gian vừa qua, dẫn đến lãi suất đầu ra tăng cao đã gây ra tâm lý e ngại trong người dân.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

Nhiều người bất chấp giá đô la Mỹ, giá vàng tăng cao đã mua những loại tài sản này cất giữ. Thêm vào đó, không ít doanh nghiệp và người dân phát sinh giao dịch thanh toán với nhau không thông qua ngân hàng. Theo một khảo sát của Ngân hàng Thế giới (World Bank), có 35% lượng tiền lưu thông bên ngoài ngân hàng và 50% các giao dịch thanh toán không thông qua ngân hàng. (Nguồn : Thời Báo Kinh Tế Sài Gòn ngày 30/07/2008).

- Thị trường chứng khoán tại Việt Nam bị ảnh hưởng mạnh bởi lạm phát khiến nhiều nhà đầu tư lo lắng. Cổ phiếu sụt giảm và nhà đầu tư không yên tâm giao dịch như trước đây cũng cho thấy bối cảnh khó khăn chung của các công ty CK hiện nay. Chỉ số VN-Index tuy đã phục hồi chút ít trong thời gian vừa qua nhưng vẫn là chưa đủ mạnh để mọi người lạc quan. Trong 6 tháng đầu năm đã có hai công ty chứng khoán có KQSD thua lỗ, trong đó đặt biệt là Công ty CK Bảo Việt lỗ hơn 300 tỷ đồng, Công ty CK Hải Phòng cũng chịu khoản lỗ 140 triệu đồng trong quý 2. Nguyên nhân được giải thích là từ việc trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán.
- Chỉ số P/E ngành này khá thấp so với thị trường, chủ yếu do KQKD tốt của hai ngân hàng ACB và Sacombank. Sau đây là các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
ACB	NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	61.2	2,630	16,096	6.80	9.0	11.2	14.46	894,610	4,523,314
STB	NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN	22.9	4,449	9,799	2.98	7.7	11.2	14.46	637,777	1,940,750
SSI	CTCP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN	39.8	1,367	4,359	-	-	11.2	14.46	(27,263)	536,669
PVI	TỔNG CTCP BẢO HIỂM DẦU KHÍ VIỆT NAM	21.9	950	2,081	2.12	10.3	11.2	14.46	100,835	526,909
BVS	CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT	32.4	450	1,458	-	-	11.2	14.46	(324,118)	97,469
BMI	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH	17.8	755	1,097	2.70	6.6	11.2	14.46	41,561	294,902
KLS	CTCP CHỨNG KHOÁN KIM LONG	11.7	495	589	0.14	86.5	11.2	14.46	3,407	186,621
HPC	CTCP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG	18.4	192	354	0.33	56.4	11.2	14.46	3,138	16,132

Chú thích : (*) là số liệu của Quý 1 năm 2008

11. NGÀNH CNTT – VIỄN THÔNG

- Với tốc độ tăng trưởng cao, viễn thông đang được đánh giá là lĩnh vực lựa chọn đầu tư có thể nói là khá tốt. Theo Bộ Thông tin và truyền thông, hiện hơn 10 hãng viễn thông tiềm năng, có nhiều kinh nghiệm trên thương trường quốc tế đang có ý định đầu tư vào Việt Nam. Theo khảo sát về triển vọng hấp dẫn các nhà đầu tư cổ phiếu ngành hàng thì ngành Viễn thông đứng thứ ba sau ngành Tài chính - Ngân hàng và ngành Dầu khí với tỷ lệ 10,7%. Điều đó cho thấy giới đầu tư đặt khá nhiều kỳ vọng vào cổ phiếu ngành viễn thông. Tuy nhiên với sự mở cửa hội nhập kinh tế của Việt Nam hiện nay, sẽ thu hút ngày càng nhiều các DN nước ngoài bỏ vốn đầu tư, trong đó ngành viễn thông là một mảnh đất khá màu mỡ đối với các Cty này. Do vậy,



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

cùng với sự phát triển của nền kinh tế trong tương lai, cũng như nhiều DN Việt Nam khác, ngành viễn thông sẽ đứng trước sự cạnh tranh vô cùng gay gắt. (Nguồn : chungkhoan247.vn). Với hệ số P/E thấp, cổ phiếu ngành CNTT – Viễn thông được xem là khá an toàn khi đầu tư.

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
FPT	CTCP PT-ĐT CÔNG NGHỆ FPT	69.0	932	6,323	8.46	8.2	7.6	14.46	387,689	17,233,988
SAM	CTCP CÁP VÀ VẬT LIỆU VIỄN THÔNG	20.2	654	1,232	-	-	7.6	14.46	(65,516)	1,104,815
SGT	CTCP CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN	34.0	450	1,089	6.30	5.4	7.6	14.46	100,877	677,115
VHG	CTCP ĐT & SX VIỆT HÀN	18.8	250	456	0.67	28.3	7.6	14.46	8,073	163,529
TYA	CTCP DÂY & CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM	10.5	53	279	2.78	3.8	7.6	14.46	36,992	698,580
HAS	CTCP XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI	17.0	60	83	2.27	7.5	7.6	14.46	5,569	58,219
UNI	CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN LIÊN	17.0	47	61	2.08	8.2	7.6	14.46	3,718	30,009
VTC	CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC	15.4	26	40	0.64	24.0	7.6	14.46	837	30,485

12. NGÀNH NÔNG – LÂM – THỦY SẢN

- Những diễn biến thuận lợi về giá và cung cầu trên thị trường thế giới trong 6 tháng đầu năm đã giúp Việt Nam thu về hơn 7,6 tỷ USD từ xuất khẩu nông, lâm, thủy sản, tăng 24,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong số này, xuất khẩu nông sản chiếm trên 4,2 tỷ USD, tăng 31%, tiếp đến là thủy sản 1,9 tỷ USD, tăng 16% và lâm sản trên 1,5 tỷ USD, tăng 21%.
- Chỉ số P/E ngành Nông – Lâm – Thủy sản đang rất hấp dẫn, thấp hơn khá nhiều so với P/E thị trường. Ngoại trừ cổ phiếu MPC của CTCP Thủy Hải Sản Minh Phú bị thua lỗ 120 tỷ đồng, thì các DN còn lại đều cho KQKD khá tốt và nhiều khả năng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2008. Với chỉ số P/E thấp và tình hình kinh doanh tốt, cổ phiếu ngành này được xem là khá an toàn để đầu tư.

Mã	Công ty	Giá	VĐL (tỷ)	Vốn hóa (tỷ)	EPS (ngàn)	P/E	P/E Toàn ngành	P/E thị trường	LN (triệu)	DT (triệu)
ANV	CTCP NAM VIỆT	40.3	660	2,579	4.83	8.3	6.7	14.46	154,553	1,350,876
MPC	CTCP THỦY HẢI SẢN MINH PHÚ	11.5	700	797	-	-	6.7	14.46	(120,430)	966,241
TSC	CTCP VẬT TƯ KT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ	79.5	83	630	18.83	4.2	6.7	14.46	37,308	401,272
VHC	CTCP VINH HOÀN	19.5	300	585	3.93	5.0	6.7	14.46	58,996	1,155,817
ACL	CTCP XNK THỦY SẢN CỬU LONG AN GIANG	34.2	90	308	8.66	4.0	6.7	14.46	38,950	328,979
AGF	CTCP XNK THỦY SẢN AN GIANG	23.1	129	272	0.91	25.5	6.7	14.46	5,347	763,015
SSC	CTCP GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM	25.7	100	255	4.63	5.6	6.7	14.46	22,936	119,570
ABT	CTCP XNK THỦY SẢN BẾN TRE	33.5	81	195	7.77	4.3	6.7	14.46	22,629	240,075

(*)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐỆ NHẤT (FSC)

Địa Chỉ: Số 9, Hoàng Văn Thụ, Khu Đô Thị Chánh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Tel : 0650-832614 Fax: 0650-832616 Website: www.fsc.com.vn

FBT	CTCP XNK LÂM THỦY SẢN BẾN TRE	10.9	150	164	0.81	13.4	6.7	14.46	6,090	310,805
HSI	CTCP VẬT TƯ TỔNG HỢP & PB HÓA SINH	24.1	100	147	7.81	3.1	6.7	14.46	23,792	365,363
ICF	CTCP THƯƠNG MẠI TỦY SẢN	9.8	128	116	1.48	6.6	6.7	14.46	8,735	167,031
LAF	CTCP CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU LONG AN	18.5	58	107	3.64	5.1	6.7	14.46	10,558	208,403
NSC	CTCP GIỒNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG	27.0	58	109	8.39	3.2	6.7	14.46	16,873	109,029
FMC	CTCP THỰC PHẨM SAO TA	13.1	79	90	1.77	7.4	6.7	14.46	6,100	359,038
BLF	CTCP THỦY SẢN BẠC LIÊU	13.4	50	67	0.28	47.6	6.7	14.46	704	104,265
TS4	CÔNG TY CỔ PHẦN THUYỀN SÂN SỐ 4	10.9	85	66	1.14	9.6	6.7	14.46	3,448	71,302
SJ1	CÔNG TY CỔ PHẦN THUYỀN SÂN SỐ 1	16.2	35	42	3.38	4.8	6.7	14.46	4,437	61,911

Chú thích : (*) là số liệu của Quý 1 năm 2008